TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HSST
Ngày: 27-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Quyết

Bà Nguyễn Thị Thu

-***Thư ký phiên toà:*** Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Bà Phạm Thị Nghĩa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24a/2021/TLST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 17/2021/HSST-QĐ ngày 07 tháng 7 năm 2021, đối với:

- *Bị cáo:* Trịnh Văn H, sinh năm 1994; tại Hải Phòng; nơi cư trú:Thôn 1, xã G B, huyện V B, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; con ông Trịnh Bá Hượng; con bà Đặng Thị Thơm; có vợ là Phạm Thanh Trang, có 01 con; tiền sự, tiền án: Không. Bị tạm giam từ ngày 23-06-2020 đến ngày 10-02-2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh đến nay. Có mặt.

-*Người bị hại:* Anh Phạm Văn Th, sinh năm 1991, trú tại: Thôn 3, xã G B, huyện V B, thành phố Hải Phòng, có đơn xin xét xử vắng mặt.

-*Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Phạm Văn Th1, trú tại: Thôn 3, xã G B, huyện V B, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

- *Người làm chứng*:

Ông Phạm Văn Q, vắng mặt.

Bà Hoàng Thị Th vắng mặt.

Bà Phạm Thị R, vắng mặt.

Bà Nguyễn Thị M, vắng mặt.

Ông Phạm Văn Tr, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn B, vắng mặt.

Anh Nguyễn Q Tr, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn H, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Ng, vắng mặt.

Anh Cao Văn H, vắng mặt.

Anh Nguyễn Văn Th, vắng mặt.

Anh Lương Văn Đ, vắng mặt.

Anh Hoàng văn L, vắng mặt.

Ông Phạm Văn B, vắng mặt.

Bà Nghiêm Thị C, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Thúy V, vắng mặt.

Chị Trần Thị Nh, vắng mặt.

Anh Hoàng Văn Nh, vắng mặt.

Chị Phạm Thị H1, vắng mặt.

Bà Phạm Thị Ng, vắng mặt.

Anh Phạm Giang N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28-5-2020, ông Phạm Văn Q đến đổ xăng tại cây xăng trên Quốc lộ 10, xã Giang Biên thì gặp Trịnh Văn H. Tại đây, H đòi tiền ông Q vay trước đó nhưng không đòi được nên đã xảy ra cãi nhau và ông Q giữ chìa khóa xe máy của H (ông Q khai vay tiền của Phạm Văn Tr là bố vợ H). Vì vậy H để xe lại và mượn xe máy của anh Cao Văn H3, sinh năm 1991 ở thôn 2, xã Giang Biên đang đổ xăng ở đó rồi đi về nhà Tr, bảo với Tr là bị ông Q cướp xe. Sau đó H đi về nhà mình lấy 01 thanh kiếm dài 65cm có cán bằng gỗ màu đen cầm quay lại chỗ cây xăng tìm ông Q để lấy xe máy và chìa khóa xe. Còn Tr và ông Q đã điện thoại, gặp nhau và đứng nói chuyện ở khu vực cống nối từ Quốc lộ 10 với đường vào Ủy ban nhân dân xã Giang Biên. Tại đây Tr có dùng tay tát ông Q 02 cái vào mặt thì H đi đến và mọi người can ngăn nên Tr bỏ về, còn H quay lại cây xăng để trả xe cho anh H3 và lấy xe của mình. Trên đường về, Tr và ông Q lại điện thoại hẹn gặp nhau ở cây xăng nên Tr và ông Q đều quay lại. Riêng H sau khi lấy được xe của mình và đang đi về nhưng do nhìn thấy Tr quay lại cây

xăng nên cũng đi theo Tr. Khi Tr và ông Q đang đứng nói chuyện ở cây xăng thì Hà, anh Nguyễn Văn B sinh năm 1998 ở thôn Chanh Nguyên, xã Vĩnh An, huyện Vĩnh Bảo là em vợ Tr; Nguyễn Quang Tr1 sinh năm 1999 ở thôn 2, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo là bạn của anh B; anh Phạm Văn Th sinh năm 1991 là con ông Q; anh Phạm Văn Th2 sinh năm 1988 là cháu gọi ông Q bằng cậu ruột; bà Hoàng Thị Thu sinh năm 1971 là mẹ của anh Th và là vợ của ông Q; bà Phạm Thị Ro sinh năm 1966 là mẹ của anh Th2 và là chị ruột của ông Q; bà Nguyễn Thị Mười sinh năm 1973 ở thôn 3, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo đi đến. Sau đó giữa H với anh Th2, anh Th đã xảy ra xô sát, đuổi đánh nhau chạy đến quán bán hàng tạp hóa H1 Dũng ở cạnh đó. Tại đây H đã dùng chiếc kiếm trên chém 01 nhát vào lưng anh Th2 và 01 nhát vào tay trái của anh Th làm cả hai bị thương phải đi cấp cứu, đến ngày 29-5-2020 thì anh Th2 xuất viện và ngày 05-6-2020 thì anh Th xuất viện.

Tại Bản Kết luận giám định số 233/2020/TgT ngày 10-6-2020 của Tr tâm pháp y Sở Y tế Hải Phòng kèm theo bản ảnh giám định đã kết luận về thương tích của anh Phạm Văn Th như sau: *"... Nạn nhân bị vết thương rách da mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái đứt gân trụ trước, gãy 1/3 xương trụ trái đã được phẫu thuật kết hợp xương, khâu nối gân đứt, đang dần ổn định. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do vết thương rách da cẳng tay trái gây nên là 03%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do gãy 1/3 dưới xương trụ trái còn phương tiện kết hợp xương gây nên là: 09%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng trong Thông tư là: 12%. Riêng tổn thương đứt gân trụ trước cẳng tay trái không có hướng dẫn cụ thể về tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể trong Thông tư hiện hành nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên"*.

Tại Bản Kết luận giám định số 234/2020/TgT ngày 11-6-2020 của Tr tâm pháp y Sở Y tế Hải Phòng đã kết luận về thương tích của anh Phạm Văn Th2 như sau: *"... Nạn nhân bị vết thương rách da vùng lưng trái, đã được xử trí khâu cầm máu vết thương, đang dần ổn định... Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do thương tích trên gây nên là: 02%... Thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên"*.

Tại bản Kết luận giám định số 235/2020/TgT ngày 01-7-2020 của Tr tâm pháp y Sở Y tế Hải Phòng kèm theo bản ảnh giám định đã kết luận về thương tích của ông Phạm Văn Q như sau: *"... Còn sưng nề bầm tím lan tỏa vùng sống mũi, má phải, sau gốc vành tai trái. Tại vùng giữa sống mũi có 01 vết thương rách dập da nông đang đóng vẩy khô kích thước 0,6cm x 0,5cm. Còn sưng tím nhẹ lan tỏa vùng sau khủy tay trái và mu bàn tay trái... Không có hình ảnh tổn thương sọ não, xương khớp, nội tạng trên chẩn đoán hình ảnh khi nằm điều trị tại bệnh viện Việt Tiệp... Các vùng sưng tím, đỏ đau phần mềm sẽ khỏi hoàn toàn và không có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Vết xây xước da nông nhỏ ở sống mũi không đủ lớn để đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể. Khi khám giám định nạn nhân còn*

kêu đau đầu, chụp cắt lớp sọ não kiểm tra tại bệnh viện Việt Tiệp ngày 03-6-2020 kết luận: Có vùng giảm tỷ trọng nhu mô não vùng trán trái khó xác định nguyên nhân nên không có căn cứ đánh giá tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, cần theo dõi thêm và nếu cần cho giám định lại tại Viện Pháp y Quốc gia… Các thương tích trên có đặc điểm do tác động tương hỗ trực tiếp với vật tày gây nên". Tuy nhiên ông Q từ chối giám định bổ sung thương tích cho mình và sau đó Cơ quan điều tra đã nhiều lần triệu tập, quyết định dẫn giải ông Q nhưng ông Q không có mặt tại địa phương, không biết đang ở đâu nên không tiến hành được.

Tại Bản Kết luận giám định số 66/GĐSH/2020 ngày 30-6-2020 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Hải Phòng đã kết luận về 03 mẫu máu thu được tại hiện Tr1 so với mẫu so sánh của anh Phạm Văn Th và anh Phạm Văn Th2 như sau: *"... 03 mẫu dấu vết ghi thu tại hiện Tr1 gửi giám định có máu người- là máu của Phạm Văn Th"*.

Tại Cơ quan điều tra, Trịnh Văn H đã khai nhận về hành vi của mình như đã nêu trên. Ngoài ra H còn khai: Mục đích Hà lấy kiếm mang theo là để tự vệ và sau khi lấy được kiếm thì Hà đi một mình. Khi ông Tr đang nói chuyện với ông Q thì anh Th2 đến to tiếng với Tr nên H vào can ngăn thì bị anh Th2 dùng tay đẩy rồi cả hai xông vào đánh nhau bằng tay chân. Sau đó anh Th2 bỏ chạy về phía quán H1 Dũng thì anh Th cầm gạch đáp nhưng không trúng rồi cũng bỏ chạy theo anh Th2. Thấy vậy, H ra xe máy lấy kiếm đuổi theo anh Th2, anh Th. Khi đến trước cửa quán H1 Dũng, anh Th2 cầm dao chém H nên H cầm kiếm chém lại, anh Th2 quay người bỏ chạy thì bị H chém vào lưng gây thương tích. Cùng lúc này anh Th cầm tuýp sắt vụt H, H đưa tay ra đỡ thì bị vụt vào tay và cầm kiếm chém lại trúng vào tay trái anh Th gây thương tích. Quá trình H gây thương tích cho anh Th2 và anh Th, ông Tr và những người khác đều không có lời nói, hành vi hoặc tham gia gì.

Anh Phạm Văn Th khai báo: Khi đến cây xăng thì thấy ông Tr và ông Q đang to tiếng với nhau nên anh Th2 bảo Tr sao lại đánh ông Q. Cùng lúc này H đi đến, H với anh Th2 xông vào đánh nhau bằng tay chân, Tr hô bảo "chém chết thằng Th2 phi công đi". Sau đó anh Th2 chạy đến quán H1 Dũng thì bị H cùng 04, 05 thanh niên cầm kiếm, mã tấu đuổi đánh nên anh Th cũng chạy theo mà không phải như H khai trên. Khi anh Th2 chạy đến cửa quán thì bị H dùng kiếm chém vào lưng rồi H xông đến chém anh Th, anh Th giơ tay trái lên đỡ làm bị thương. Riêng ông Tr, ngoài việc đã hô bảo như trên thì không có lời nói, hành vi hoặc tham gia gì.

Anh Phạm Văn Th2 khai báo: Khi đến cây xăng, anh Th2 thấy ông Tr đang mắng chửi ông Q nên anh Th2 vào can ngăn thì bị ông Tr chửi rồi dùng tay đấm vào mặt và hô bảo "thằng Th2 phi công đây rồi, chém chết nó cho tao". Sau đó ông Tr, H và một nhóm khoảng 05, 06 nam thanh niên đều cầm kiếm, mã tấu xông vào chém anh Th2 phải bỏ chạy đến quán H1 Dũng mà không phải như H và anh Th

khai trên. Đến khi anh Th2 chạy được vào quán thì bị H dùng kiếm chém gây thương tích ở lưng anh Th2.

Ông Phạm Văn Q khai báo: Khi Tr đến gặp ông Q ở cầu nối UBND xã và cây xăng, Tr đi cùng với Hà và khoảng 04, 05 nam thanh niên khác đều cầm theo kiếm, mã tấu. Tại cây xăng khi ông Q và Tr đang đứng nói chuyện thì bà Ro, bà Mười, bà Thu và anh Th2 đi đến, anh Th2 bảo Tr sao lại đánh ông Q đau thế thì Tr hô bảo "chém chết thằng Th2 phi công cho tao". Thấy vậy ông Q kêu lên "Tr ơi đừng chém chết, chém chết đi tù đấy" nhưng Tr bảo "chém chết chúng nó cho tao" thì H cầm theo kiếm cùng với 04, 05 nam thanh niên đuổi chém anh Th2 bỏ chạy vào quán H1 Dũng. Còn ông Q và Tr vẫn đứng ở chỗ cây xăng nên sau đó sự việc thế nào thì không biết.

Bà Hoàng Thị Thu, bà Phạm Thị Ro và bà Nguyễn Thị Mười đều không thừa nhận lời khai trên của Hà, Tr, anh B, anh Tr1 mà khai nhận: Khi đến cây xăng, bà Thu, bà Ro và bà Mười thấy Tr đang đánh ông Q nên anh Th2 vào can thì bị Tr dùng tay đấm vào mặt và hô bảo "chúng mày chém chết chúng nó đi, tội đâu tao chịu". Thấy vậy H cùng với 04, 05 nam thanh niên đều cầm theo kiếm, giáo xông vào chém anh Th2 phải bỏ chạy đến quán H1 Dũng mà không phải như H, Tr, anh B và anh Tr1 khai trên. Đến khi anh Th2 chạy đến cửa quán thì bị H dùng kiếm chém gây thương tích ở lưng anh Thành rồi anh Th2 chạy vào được trong quán nên bà Thu, bà Ro và bà Mười cũng chạy vào theo để can ngăn. Sau đó bà Thu, bà Ro và bà Mười quay ra thì thấy anh Th đang nằm ở cửa quán và bị chém ở tay.

Phạm Văn Tr khai báo: Khi gặp ông Q ở cầu nối đường ủy ban với đường Quốc lộ 10, Tr đi một mình, không có ai đi cùng như ông Q khai trên. Tại cây xăng, khi đang đứng nói chuyện với ông Q thì Th2 và người nhà ông Q đến. Sau đó anh Th2 xông vào đạp, đánh H rồi đuổi nhau chạy vào quán H1 Dũng. Lúc này do trời tối và đang mải nói chuyện với ông Q nên Tr không biết sự việc xảy ra tiếp theo như thế nào. Tr không thấy có 04, 05 nam thanh niên nào cầm kiếm, mã tấu xông vào đuổi chém anh Th2, anh Th và cũng không thừa nhận có hô bảo "chém chết anh Th2" hay "chém chết chúng nó đi" như anh Phạm Văn Th, anh Phạm Văn Th2, ông Phạm Văn Q, bà Phạm Thị Ro, bà Hoàng Thị Thu và bà Nguyễn Thị Mười đã khai trên.

Anh Nguyễn Văn B và anh Nguyễn Quang Tr1 đều khai báo: Sau khi nhận được tin là H bị cướp xe máy ở cây xăng, anh B lấy 02 chiếc tuýp sắt đưa cho anh Tr1 cầm theo để phòng thân rồi cùng đi đến chỗ H. Khi đến cống nối, anh B và anh Tr1 nhìn thấy Tr dùng tay tát ông Q. Còn tại cây xăng, khi Tr với ông Q đang to tiếng với nhau thì anh Th2 dùng tay đánh H, anh Th cầm gạch ném H rồi anh Thành và anh Th chạy vào quán H1 Dũng, H cầm kiếm đuổi theo. Thấy vậy anh Tr1 cầm theo 02 chiếc tuýp sắt, anh B tay không cầm gì cũng chạy theo để xem sự việc thế nào. Khi đến trước cửa quán, anh Th2 cầm dao, anh Th cầm gậy đánh nhau với H rồi bị H chém vào tay anh Th và lưng anh Th2 gây thương tích như H

đã khai mà không phải như anh Th2, anh Th khai trên. Quá trình Hà gây thương tích cho anh Th2 và anh Th, Tr và những người khác đều không có lời nói, hành vi hoặc tham gia gì.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã cho H, Tr và anh Nguyễn Văn B đối chất với anh Phạm Văn Th để làm rõ mâu thuẫn. Tuy nhiên tất cả vẫn giữ nguyên và khẳng định lời khai của mình là đúng. Ngoài ra Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát đã nhiều lần triệu tập, quyết định dẫn giải ông Q, anh Th2, anh Quyết, bà Thu, bà Ro và bà Mười đến Cơ quan để làm việc nhưng bà Thu, bà Ro và bà Mười cương quyết không chấp hành, không đồng ý cho Cơ quan điều tra ghi lời khai và cũng từ chối đối chất với lý do đã có lời khai rồi và không thay đổi, bổ sung gì, còn ông Q, anh Quyết và anh Th2 đều không có mặt tại địa phương, không biết đang ở đâu nên không tiến hành ghi lời khai và đối chất được. Do đó không làm rõ được các mâu thuẫn trong lời khai của chính những người này và mâu thuẫn với lời khai của H, Tr, B, Tr1 được

Bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo đã truy tố Trịnh Văn H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa Trịnh Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định: Việc truy tố Trịnh Văn H về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 65, 47 BLHS. Tuyên bố Trịnh Văn H phạm tội Cố ý gây thương tích và xử phạt Trịnh Văn H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho Trịnh Văn H được hưởng án treo.

Về dân sự không giải quyết.

Vật chứng đề nghị tịch thu tiêu hủy 1 kiếm. Trả lại cơ quan Cảnh sát điều tra 1 áo phông để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại lời nói sau cùng bị cáo Trịnh Văn H đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện cơ bản đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người

tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Viện kiểm sát đã ban hành Cáo trạng ngày 22-3-2021 nhưng đến ngày 10-05-2021 mới chuyển hồ sơ cho Tòa án là vi phạm Điều 244 BLTTHS về thời hạn chuyển hồ sơ và bản cáo trạng cho Tòa án.

[2]. Lời khai nhận tội của Trịnh Văn H là hoàn toàn rõ ràng, phù hợp với lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ đã đủ cơ sở xác định: Tối ngày 28-5-2020, trên Quốc lộ 10 thuộc địa phận thôn Lác, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng, do mâu thuẫn phát sinh, Trịnh Văn H đã dùng 01 chiếc kiếm là hung khí nguy hiểm chém vào cẳng tay trái của anh Phạm Văn Th gây thương tích có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 12%. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận Trinh Văn Hà phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 BLHS.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự, trị an - xã hội. Do đó, cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo Trịnh Văn H chưa có tiền sự, tiền án, khai báo thành khẩn, đã tác động để gia đình Hà tự nguyện bồi thường thiệt hại, người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho Trịnh Văn H, Trịnh Văn H đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự và được tặng Giấy khen. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Phía người bị hại cho rằng sau khi ông Tr hô chém chết nó đi thì H cầm kiếm chém anh Th và anh Th2, H thì khai anh Th2 dùng tay đánh H, anh Th dùng gạch ném H và xô sát với H, sau đó anh Th2, anh Th vào quán H1 Dũng lấy tuýp sắt và dao đánh H, H đỡ nên vào tay anh Th, người làm chứng là những người thân thích của hai bên và đều từ chối đối chất nên không có đủ căn cứ xác định hành vi này của H có tính chất côn đồ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Trịnh Văn H có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên có thể xem xét cho Trịnh Văn H được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương là đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về hành vi của Trịnh Văn H chém vào lưng của anh Phạm Văn Th2 gây thương tích có tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 02%, anh Phạm Văn Th2 đã được Trịnh Văn H bồi thường 30.000.000 đồng, anh Th2 có đơn rút yêu cầu khởi tố, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo không truy tố hành vi của Trịnh Văn H gây thương tích cho anh Phạm Văn Th2 là đúng nên Hội đồng xét xử không xét.

[6]. Trong vụ án này ông Phạm Văn Tr có hành vi tát ông Phạm Văn Q, nhưng thương tích chưa đến mức định tỷ lệ % tổn thương cơ thể, ông Q từ chối giám định bổ sung và không yêu cầu khởi tố ông Tr, cơ quan điều tra không khởi tố ông Phạm Văn Tr là phù hợp.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Văn Th đã được Trịnh Văn H bồi thường, nay không có yêu cầu, đề nghị gì thêm nên không giải quyết.

[8]. Về vật chứng: Quá trình khám nghiệm hiện Tr1, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã thu giữ 03 dấu vết máu bằng cách dùng bông tăm thấm. Ngoài ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo còn thu giữ 01 chiếc áo phông ngắn tay màu xanh đen mà anh Phạm Văn Th2 đã mặc khi xảy ra vụ việc, 01 chiếc kiếm mà Hà dùng gây thương tích cho anh Th, 01 chiếc xe mô tô mang biển số 15K1- 26747 ở trong cốp xe có 01 chiếc điện thoại di động Iphone X màu trắng cùng số tiền 6.100.000 đồng, 01 mẫu niêm mạc của anh Th2 và 01 mẫu niêm mạc của anh Th để làm mẫu so sánh phục vụ việc giám định. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô, chiếc điện thoại di động cùng số tiền trên là của H và không liên quan đến việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Bảo đã trả lại cho H quản lý, sử dụng là đúng. Đối với 03 dấu vết máu và 02 mẫu niêm mạc thì Cơ quan giám định đã sử dụng hết nên không còn. Đối với 01 chiếc kiếm là hung khí H dùng vào việc phạm tội cần tịch thu tiêu hủy. 01 chiếc áo phông ngắn tay màu xanh đen của anh Phạm Văn Thành bị rách, anh Thành vắng mặt tại phiên tòa, hành vi chém anh Th2 của Trịnh Văn H không bị Viện kiểm sát truy tố nên chiếc áo phông này cần trả lại cơ quan Cảnh sát điều tra để xử lý theo thẩm quyền.

[9]. Về án phí: Bị cáo Trịnh Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS xử phạt Trịnh Văn H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (Bốn mươi tám) tháng. Thời hạn thử thách án treo tính từ ngày tuyên án. Giao Trịnh Văn H cho UBND xã Giang Biên giám sát giáo dục trong thời gian thi hành án án treo.

Trong Tr1 hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 1 kiếm. Trả lại cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Vĩnh Bảo 1 áo phông để giải quyết theo thẩm quyền. Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an huyện Vĩnh Bảo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điều 6; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc Trịnh Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kế từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện Vĩnh Bảo;
- Công an huyện Vĩnh Bảo;
- CATP (PC10, PV06);
- Sở Tư pháp;
- THADS huyện Vĩnh Bảo ;
- Bị cáo, Bị hại, Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu: HCTP; Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Vinh